

Bản án số: 30/2022/HS-ST

Ngày 23-9- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Ngọc;

Bà Vũ Thị Thanh Hoa.

- Thư ký phiên toà:

Tại điểm cầu trung tâm: Bà Bùi Thị Huyền Thương – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định;

Tại điểm cầu thành phần: Ông Trần Công Thương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:

Tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên;

Tại điểm cầu thành phần: Bà Trần Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định mở phiên toà trực tuyến tại hai điểm cầu:

Điểm cầu trung tâm: Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định;

Điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với:

Bị cáo Nguyễn Thanh T, sinh năm 1983 tại huyện L, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh S và bà Nguyễn Thị T; vợ con: Không; tiền án: Bản án số 17/2019/HSST ngày 26/02/2019 Toà án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2002 Toà án nhân dân huyện Mỹ lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 20 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; năm 2004 Toà án nhân dân thành phố Thái

Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; năm 2013 Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị bắt, giam giữ ngày 07 tháng 5 năm 2022; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Lê Chu Đ, sinh năm 1978;

Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn M, huyện L, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

Ông Nguyễn Ngọc Đ;

Ông Nguyễn Ngọc S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 07 tháng 5 năm 2022, Công an huyện Mỹ Lộc phối hợp cùng Công an xã T kiểm tra hành chính tại nhà Nguyễn Thanh T do có phản ánh của nhân dân nghi vấn một số người tụ tập sử dụng ma túy. Quá trình kiểm tra, ngoài T là chủ nhà còn có Lê Chu Đ, sinh năm 1978; trú tại tổ dân phố X, thị trấn M, huyện L, tỉnh Nam Định. Tổ công tác phát hiện và thu giữ tại khu vực nhà tắm 01 công thuỷ tinh; 01 chai nhựa thể tích 500ml có nắp màu xanh đục 02 lỗ tròn nhỏ; 01 ống hút bằng nhựa màu trắng dài khoảng 20cm; 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 túi nilon màu trắng, bên trong bám dính chất dạng tinh thể màu trắng (theo T và Đ khai đó là bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và túi nilon đựng ma túy của Đ vừa sử dụng); thu giữ trong túi quần T đang mặc số tiền 100.000đ (theo T và Đ khai đó là tiền Đ trả cho T vì T đã cho Đ sử dụng ma túy tại nhà mình); kiểm tra người Đ không thu giữ gì. Tổ công tác tiến hành niêm phong 01 túi nilon màu trắng, bên trong bám dính chất dạng tinh thể màu trắng, ký hiệu M1; niêm phong 01 công thuỷ tinh, ký hiệu M2; thu mẫu nước tiểu của Đ, ký hiệu M3 và đưa T, Đ về Công an xã T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của T không thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 621/KL-KTHS ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bám dính dạng tinh thể màu trắng trong 02 (hai) phong bì thư được niêm phong ký hiệu M1 và M2 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu M1 và M2: đều không xác định được khối lượng mẫu. Có tìm thấy thành phần chất ma túy Methamphetamine trong 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh T và Lê Chu Đ khai nhận: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 07/5/2022, Đ đi xe ôm mang theo ma túy cùng bộ dụng cụ đến nhà T mượn địa điểm để sử dụng. T đồng ý cho Đ sử dụng ma túy tại nhà tắm và

nhận của Đ 100.0000đ tiền cho mượn địa điểm thì bị phát hiện bắt quả tang. Về nguồn gốc số ma túy, Đ khai mua của một người không quen biết ở thành phố Đ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ đối tượng bán ma túy cho Đ.

Đối với hành vi mang ma túy đi sử dụng của Lê chu Đ, do không xác định được khối lượng Methamphetamine nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự mà đã xử lý hành chính đối với Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bản cáo trạng số 27/CT - VKSML ngày 08 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự; xác định bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận việc cho người khác đến nhà sử dụng ma túy nhằm mục đích kiếm lời là vi phạm pháp luật; bản kết luận giám định chất ma túy bị thu giữ là đúng; Viện kiểm sát truy tố là không oan nên không thắc mắc gì. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 256; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù; căn cứ áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng đã thu giữ. Bị cáo không bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc cũng như Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc cũng như Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai bị cáo tại phiên tòa phù

hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định chất ma túy; lời khai của Lê Chu Đ người sử dụng ma túy cũng như toàn bộ lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ này đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 8 giờ 30 phút ngày 07 tháng 5 năm 2022, tại thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định, Nguyễn Thanh T đã cho Lê Chu Đ, sinh năm 1978; trú tại tổ X, thị trấn M, huyện L, tỉnh Nam Định sử dụng ma túy (Methamphetamine) tại nhà mình để thu số tiền 100.000đ thì bị Công an huyện Mỹ Lộc phối hợp cùng Công an xã M bắt quả tang. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về dấu hiệu của tội phạm khác: Trong vụ án này có nổi lên hành vi của Lê Chu Đ mang ma túy đến nhà T sử dụng. Bản thân Đ cũng đã nhiều lần phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng khi bị bắt quả tang Đ sử dụng ma túy tại nhà T, Cơ quan điều tra đã không thực hiện việc khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Đ là chưa khách quan và có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm. Tuy nhiên, do tính chất khẩn cấp không còn nên việc điều tra bổ sung sẽ không mang lại kết quả. Vì vậy, Toà án không trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung mà cần rút kinh nghiệm với Cơ quan điều tra trong việc điều tra mở rộng vụ án, tránh tình trạng dẫn đến bỏ lọt tội phạm, có như vậy mới đáp ứng được yêu cầu công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh T là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm quy định về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là khách thể được pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi liên quan, trong đó có hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, lịch sử nhân thân đã nhiều lần bị Toà án kết án phạt tù về các hành vi phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo đã không lấy đó làm những bài học thức tỉnh để hoàn lương mà trái lại, một lần nữa lại tiếp tục phạm tội. Năm 2019, bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo là thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy, bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

[5] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hậu quả nguy hại cho xã hội và lịch sử nhân thân của bị cáo thì việc cần thiết phải áp dụng biện pháp cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục là thoả đáng; đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo

ngoài tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự thì quá trình khai báo bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có bố là thương binh nên được Hội đồng xét xử xem xét vận dụng quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước. Xét mức án Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị này và sẽ cân nhắc để ấn định một mức hình phạt cụ thể, đủ để cải tạo bị cáo hoàn lương trở về hoà nhập với cuộc sống cộng đồng làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bản thân bị cáo cũng là người mắc tệ nạn nghiện ma túy, không có nghề nghiệp; mục đích cho người khác đến nhà sử dụng ma túy chỉ là để kiếm lời tiêu xài thoả mãn nhu cầu cá nhân nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Ngoài số vật chứng sau khi được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận giám định hoàn trả còn các vật chứng thu giữ khác được xác định là những công cụ của Lê Chu Đ sử dụng trái phép chất ma túy nên cần phải tịch thu để tiêu huỷ.

Đối với số tiền 100.000đ thu giữ của bị cáo được xác định là thu nhập bất hợp pháp do hành vi phạm tội mà có nên cần phải tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 256; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo T 36 (ba sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ, ngày 07 tháng 5 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ số vật chứng của vụ gồm: 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, mặt trước ghi số 621/KL-KTHS (M1 + M2); 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, mặt trước ghi số 621/KL-KTHS (M3); 01 chai nhựa thể tích 500ml có nắp màu xanh đục 02 lỗ tròn nhỏ; 01 ống hút bằng nhựa màu trắng dài khoảng 20cm và 01 bật lửa ga màu đỏ; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng,

tài sản lập ngày 10 tháng 8 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quang